

ĐIỀU LỆ ĐOÀN VÀ

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN



**Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa IX
(nhiệm kỳ 2007 – 2012) bao gồm phần mở đầu
“Những vấn đề cơ bản về Đoàn TNCS Hồ Chí
Minh” 11 chương, 38 điều.**

**Điều lệ sửa đổi, bổ sung tập trung vào các nội
dung:**

- Độ tuổi kết nạp đoàn viên được xác định từ 16 đến 30 tuổi phù hợp với quy định Luật thanh niên và Luật Bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.**
- Việc xóa tên, cho rút tên, thôi tham gia BCH Đoàn các cấp bổ sung theo hướng linh hoạt, phù hợp với phân cấp công tác quản lý cán bộ của Đảng, đồng thời đảm bảo sự tham gia có trách nhiệm của Đoàn cấp trên đối với nhân sự chủ chốt cấp dưới.**

- Tăng thẩm quyền cho BTV Trung ương Đoàn hướng dẫn các vấn đề phát sinh như: việc quản lý đoàn viên đi lao động ở xa, thời gian không ổn định; việc bổ sung BCH trong trường hợp quá hai phần ba số lượng ủy viên BCH do đại hội quyết định; việc thành lập Ban cán sự Đoàn ở các đơn vị đặc thù.

- Bổ sung chức năng giám sát cho Ủy ban kiểm tra các cấp của Đoàn; giao nhiệm vụ giám sát cho UB kiểm tra các cấp trong giám sát Ủy viên BCH, cán bộ đoàn cùng cấp và tổ chức Đoàn cấp dưới trong việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, quy định của Đoàn theo hướng dẫn của BTV Trung ương Đoàn.



VỊ TRÍ CỦA ĐOÀN

Là thành viên trong hệ thống chính trị, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

MỤC ĐÍCH LÝ TƯỞNG CỦA ĐOÀN

“Đoàn bao gồm những thanh niên tiên tiến, phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng: độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”

CHỨC NĂNG CỦA ĐOÀN

- Đoàn là đội dự bị tin cậy của Đảng.
- Đoàn là đội quân xung kích cách mạng.
- Đoàn là trường học XHCN của TN Việt Nam.
- Đoàn là người đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tuổi trẻ.
- Đoàn là người phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Đoàn là lực lượng nòng cốt chính trị trong phong trào thanh niên và trong các tổ chức thanh niên Việt Nam.

**ĐIỀU LỆ ĐOÀN
TNCS HỒ CHÍ MINH
Gồm (Phần mở đầu,
11 chương, 38 điều)**

**Đoàn
viên**

**Nguyên
tắc, cơ
cấu TC và
HĐ của
Đoàn**

**Tổ
chức
cơ sở
Đoàn**

**Đoàn
khối,
Đoàn
ngành,
Đoàn ở
nước
ngoài**

**TC Đoàn
trong QĐND
và CAND**

**Công tác KT-
GS của Đoàn
và UBKT các
cấp**

**Khen
thưởng
và KL của
Đoàn**

**Đoàn với
các TC
Hội của
TN**

**Đoàn
phụ
trách
Đội
TNTP**

**Tài
chính
của
Đoàn**

**Chấp hành
Điều lệ
Đoàn**



**PHẦN THỨ NHẤT
NHỮNG VẤN ĐỀ
VỀ ĐOÀN VIÊN**

**Công tác
quản lý
đoàn viên**

**Kết nạp
đoàn viên**

**Quy trình
phát triển
đoàn viên**

**Việc xóa
tên trong
DS đoàn
viên**

**Đoàn viên
danh dự**

**Quyền của
ĐV trong việc
ứng cử, đề cử
và bầu cử CQ
LĐ các cấp
của Đoàn**

**PHẦN THỨ HAI
NHỮNG VẤN ĐỀ TỔ
CHỨC CỦA ĐOÀN
TNCS HỒ CHÍ MINH**

**Chia
tách, sáp
nhập TC
Đoàn**

**Công
tác bầu
cử của
Đoàn**

**Việc tổ
chức ĐH
Đoàn các
cấp**

**Về hội
nghị đại
biểu**

**Chuyển giao
tiếp nhận TC
Đoàn**

**Cho rút
tên, xóa
tên, bổ
sung..**

**TC Đoàn
tương
đương cấp
huyện**

**TC bộ
máy,
nhiệm vụ...**

**HN BCH
chi đoàn,
ĐCS đặc
thù**

**Chế độ
SH, tham
gia HĐ
cơ sở...**

CHI ĐOÀN

**ĐIỀU KIỆN
THÀNH LẬP
ĐCS-CĐCS**

**PHẦN THỨ
BA NHỮNG
VẤN ĐỀ VỀ
TỔ CHỨC CƠ
SỞ ĐOÀN**

**VỀ LIÊN
CHI ĐOÀN**

**TC ĐOÀN
TRONG DOANH
NGHIỆP NQD,
DN CÓ VỐN
ĐẦU TƯ NƯỚC
NGOÀI**

PHẦN THỨ TƯ

TỔ CHỨC ĐOÀN KHỐI, ĐOÀN NGÀNH, ĐOÀN Ở NƯỚC NGOÀI, BAN CÁN SỰ ĐOÀN, BAN CÔNG TÁC THANH NIÊN VÀ ĐOÀN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

1- Đoàn khối:

- Là cấp bộ Đoàn hoàn chỉnh được thành lập từ cấp huyện trở lên.
- Có từ 500 đoàn viên trở lên; có cán bộ đoàn chuyên trách; có văn phòng làm việc và nguồn kinh phí hoạt động ổn định.
- Nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế của Đoàn khối trực thuộc cấp tỉnh và cấp huyện do BTV Đoàn cấp trên trực tiếp và cấp ủy Đảng cùng cấp quyết định.

2- Đoàn ngành:

Là hệ thống tổ chức Đoàn trong cùng một ngành, là cấp bộ Đoàn hoàn chỉnh được thành lập ở cấp tỉnh và Trung ương.

- Thành lập khi: có tổ chức Đảng, chính quyền thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo theo ngành dọc; có từ 1000 đoàn viên trở lên; có CB đoàn chuyên trách; có văn phòng làm việc.

- Nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế cơ quan chuyên trách do BTV Đoàn cấp trên trực tiếp và cấp ủy Đảng cùng cấp quyết định.

3- Ban cán sự Đoàn:

- Các tổ chức Đoàn trong cùng một ngành hoặc khác ngành trên cùng địa bàn, lĩnh vực có nhu cầu và được sự thống nhất LĐ Đảng có thể thành lập BCS Đoàn.

- Là cấp bộ Đoàn không hoàn chỉnh, gồm các chức danh BT, PBT và các UV BCS.

- Nhiệm vụ: hướng dẫn, kiểm tra thực hiện NQ, chỉ thị, KH của Đoàn cấp trên và Đảng cùng cấp; xây dựng tổ chức Đoàn; QLĐV...

- Được sử dụng con dấu theo quy định; được trích tỉ lệ đoàn phí; được ra QĐ khen thưởng, được cấp giấy khen và đề nghị các hình thức khen thưởng, kỷ luật.

4- Ban công tác thanh niên:

- Thành lập ở một số bộ, ngành, tập đoàn kinh tế nhằm tham mưu, lãnh đạo, tổ chức các nhiệm vụ, chính sách về công tác thanh niên.

- Nhiệm vụ được quy định trong nội dung liên tịch giữa Ban Bí thư TƯ Đoàn và lãnh đạo Bộ, ngành liên quan.

5- Đoàn ở nước ngoài:

Thực hiện theo hướng dẫn liên tịch giữa Ban Bí thư TƯ Đoàn với Đảng ủy ngoài nước.

6- Đoàn trong các trường ĐH-CĐ.

+ Đoàn trong các trường ĐH-CĐ không phải là thành viên ĐHQG, ĐH khu vực:

Tương đương cấp huyện; nhiệm vụ, quyền hạn, con dấu như cấp huyện.

Nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.

+ Đoàn ĐHQG-ĐH khu vực:

Tương đương cấp huyện; nhiệm vụ, quyền hạn, con dấu như cấp huyện.

Nhiệm kỳ 5 năm 1 lần.

+ BCS Đoàn ĐHQG-ĐH khu vực:

Cấp bộ Đoàn không hoàn chỉnh, gồm các chức danh BT, PBT, UV BCS.

Nhiệm kỳ 5 năm 1 lần.

+ Đoàn các trường là thành viên ĐHQG-ĐH khu vực:

Là tổ chức Đoàn tương đương cấp huyện loại 2.

Nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.

+ Liên chi đoàn:

Thành lập theo các khoa chuyên ngành, khi có từ 3 chi đoàn trở lên.

Nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.

**PHẦN THỨ NĂM
TỔ CHỨC
ĐOÀN
TRONG
QĐND VN VÀ
CAND VN**

**Tổ chức Đoàn
trong Quân
đội nhân dân
Việt Nam**



**Tổ chức Đoàn
trong Công
an nhân dân
Việt Nam**



PHẦN THỨ SÁU

CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA ĐOÀN VÀ ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP

+ Chức năng:

- Kiểm tra, giám sát CB-ĐV và tổ chức Đoàn cấp dưới thực hiện các nghị quyết, chủ trương công tác Đoàn và chấp hành ĐLĐ.**
- Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát đối với cấp bộ Đoàn và UBKT cấp dưới.**
- Tham mưu cho cấp bộ Đoàn cùng cấp cấp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đoàn, đại diện hợp pháp quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CB-ĐV-TN.**

**NHIỆM VỤ CỦA
UBKT CÁC CẤP**

Tham mưu cho các cấp bộ Đoàn KT việc thi hành ĐL-NQ-chủ trương của Đoàn

Kiểm tra CB-ĐV và TC Đoàn cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đoàn

Kiểm tra việc thi hành kỷ luật của tổ chức Đoàn cấp dưới

Kiểm tra công tác đoàn phí; việc quản lý, sử dụng tài chính và các nguồn quỹ khác các đơn vị trực thuộc

Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến CBĐ, tham mưu việc thi hành KL

Giám sát UV BCH, CB cùng cấp, TC Đoàn cấp dưới trong thực hiện chủ trương, NQ, quy định của Đoàn

**Quyền được
kiểm tra, giám
sát CB, ĐV và
tổ chức Đoàn
cấp dưới**

**Quyền được
yêu cầu**

**QUYỀN
HẠN**

**Quyền được
đề nghị chuẩn
y, thay đổi,
xóa bỏ các QĐ
về KL của TC
Đoàn và UBKT
cấp dưới**

**Quyền được
đề nghị**

+ Số lượng.

- UBKT Trung ương Đoàn: 11-15 ủy viên.**
- UBKT tỉnh, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc Trung ương: 5-9 ủy viên; riêng Hà Nội và TP.HCM 7-11.**
- UBKT cấp huyện và tương đương: 5-7 ủy viên.**

PHẦN THỨ BẢY

ĐOÀN VỚI CÁC TỔ CHỨC HỘI CỦA THANH NIÊN

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt chính trị trong tổ chức Hội LHTN, Hội sinh viên và là thành viên tập thể của Hội LHTN. Có trách nhiệm xây dựng và thành lập các tổ chức Hội của thanh niên.

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh định hướng về chính trị, tư tưởng cho hoạt động của Hội. Tham gia ý kiến để xây dựng chương trình phối hợp hoạt động.

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giới thiệu cán bộ chủ chốt của Đoàn để tiến hành hiệp thương vào cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội.

PHẦN THỨ TÁM

ĐOÀN PHỤ TRÁCH ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

+ Đoàn phụ trách Đội:

- Bố trí, phân công đoàn viên làm công tác Đội; đào tạo đội ngũ CB phụ trách Đội; quyết định nhân sự HĐ Đội và chương trình công tác Đội; phối hợp các đoàn thể chăm lo cho công tác Đội.

+ Hệ thống tổ chức Đội gồm 4 cấp: xã – huyện – tỉnh – Trung ương.

Nhiệm kỳ của HĐ Đội theo nhiệm kỳ của BCH Đoàn cùng cấp.

Chủ tịch HĐ Đội là BT, PBT hoặc UVTV.

PHẦN THỨ CHÍN

KHEN THƯỞNG CỦA ĐOÀN

**Thực hiện theo quy chế thi đua,
khen thưởng của Ban Thường vụ
Trung ương Đoàn**

PHẦN THỨ MƯỜI KỶ LUẬT CỦA ĐOÀN

CÁC HÌNH THỨC KỶ LUẬT CỦA ĐOÀN

ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐOÀN VIÊN:

- Khiển trách.
- Cảnh cáo.
- Cách chức.
- Khai trừ.

ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐOÀN:

- Khiển trách.
- Cảnh cáo.
- Giải tán.

TRƯỜNG HỢP

KHÔNG PHẢI LÀ HÌNH THỨC KỶ LUẬT

+ Đình chỉ công tác, sinh hoạt, chức vụ:

- Tạo thuận lợi cho quá trình kiểm tra và kết luận những vi phạm khuyết điểm có liên quan đến CB-ĐV (Thời gian không quá 3 tháng).

- Người bị đình chỉ vẫn được hưởng lương, phụ cấp chức vụ (nếu có) và được tính tuổi Đoàn.

- Tổ chức Đoàn có thẩm quyền kỷ luật CB-ĐV thì có quyền đình chỉ sinh hoạt, chức vụ, công tác.

+ Xóa tên trong danh sách đoàn viên:

- Đoàn viên không tham gia sinh hoạt Đoàn hoặc không đóng đoàn phí 3 tháng trong một năm mà không có lý do chính đáng.

NHỮNG TỔ CHỨC CÓ THẨM QUYỀN KỶ LUẬT

- Chi đoàn; chi đoàn cơ sở.
- BCH Đoàn cơ sở trở lên.
- Các Ban cán sự Đoàn được BTV Trung ương Đoàn cho phép.

PHẦN THỨ MƯỜI MỘT

NGUYÊN TẮC THU NỘP ĐOÀN PHÍ CỦA ĐOÀN

- Hàng tháng, đoàn viên đóng đoàn phí cho chi đoàn, chi đoàn có trách nhiệm thu 1 thán 1 lần; trường hợp khó khăn thì được BCH Đoàn cơ sở xem xét miễn đoàn phí nhưng không quá 6 tháng.

- Mức đóng đoàn phí.

- Việc trích nộp đoàn phí: từ chi đoàn trở lên, mỗi cấp được giữ lại 2/3 và nộp lên Đoàn cấp trên trực tiếp 1/3 số tiền đoàn viên đóng hoặc trích nộp của tổ chức Đoàn cấp dưới.

- Thời gian trích nộp: chi đoàn – ĐCS 1 tháng/lần; ĐCS, huyện và tương đương 3 tháng/lần; tỉnh-thành Đoàn 1 đến 2 lần/năm.

CHÚC CÁC ĐỒNG CHÍ HỌC TẬP TỐT

HẸN GẶP LẠI